

# Tư tưởng đại đoàn kết dân tộc của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng cũng như thời kỳ đổi mới

**NGUYỄN HUY CHÍ\***

**Tóm tắt:** Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được Đảng ta khẳng định là hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Trong hệ thống tư tưởng của Người, một vấn đề rất cốt lõi là xác định rõ vai trò đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Đây là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, cơ bản, nhất quán và lâu dài, xuyên suốt tiến trình cách mạng.

**Summary:** President Ho Chi Minh's thought has been affirmed by our Party as a comprehensive and profound system of views on basic issues of the Vietnamese revolution, the result of creative application of Marxism-Leninism to the specific conditions of our country, inheriting and developing the fine traditional values of the nation, absorbing the cultural quintessence of mankind. In his ideological system, a very core issue is clearly defining the role of national unity in the Vietnamese revolutionary cause. This is a matter of strategic, fundamental, consistent and lasting significance throughout the revolutionary process.

*Từ khóa:* Đại đoàn kết dân tộc; xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tư tưởng Hồ Chí Minh; Việt Nam.

*Keywords:* Great national unity; building and defending the Fatherland; Hồ Chí Minh's thought; Vietnam.

*Nhận bài:* 26/7/2021; *Sửa chữa:* 28/7/2021; *Duyệt đăng:* 2/8/2021.

## Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc được hình thành trên cơ sở kế thừa và phát triển chủ nghĩa yêu nước và truyền thống đoàn kết của dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, đặc biệt là đã vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin phù hợp với tình hình và điều kiện cụ thể của Việt Nam trong từng giai đoạn cách mạng.

Trải qua hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước, tinh thần yêu nước gắn liền với ý thức cộng đồng, tinh thần

đoàn kết dân tộc ở nước ta đã được hình thành và củng cố, trở thành lẽ sống của mỗi con người Việt Nam, làm cho vận mệnh mỗi cá nhân gắn chặt vào vận mệnh của cộng đồng. Dù có lúc thăng, lúc trầm nhưng chủ nghĩa yêu nước và truyền thống đoàn kết của dân tộc Việt Nam luôn được coi là tinh hoa được hun đúc và thử nghiệm qua hàng nghìn năm lịch sử chinh phục thiên nhiên và chống giặc ngoại xâm bảo vệ Tổ quốc của ông cha ta. Chủ nghĩa yêu nước, truyền thống đoàn kết, cộng đồng của dân tộc Việt Nam là cơ sở đầu tiên, sâu xa cho sự hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc.

\* Tiến sĩ, Phó Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, nhân dân là người sáng tạo lịch sử; giai cấp vô sản muốn thực hiện vai trò là lãnh đạo cách mạng phải trở thành dân tộc, liên minh công - nông là cơ sở để xây dựng lực lượng to lớn của cách mạng. Chủ nghĩa Mác-Lênin đã chỉ ra cho các dân tộc bị áp bức con đường tự giải phóng. V.I.Lênin cho rằng, sự liên kết giai cấp, trước hết là liên minh giai cấp công nhân với nông dân là điều kiện quan trọng để bảo đảm cho thắng lợi của cách mạng vô sản. Nếu không có sự đồng tình và ủng hộ của đa số nhân dân lao động với đội ngũ tiên phong của nó, tức là giai cấp vô sản, thì cách mạng vô sản không thể thực hiện được. Đó là những quan điểm lý luận hết sức cần thiết để Chủ tịch Hồ Chí Minh có cơ sở khoa học trong sự đánh giá chính xác yếu tố tích cực cũng như những hạn chế trong các di sản truyền thống, trong tư tưởng tập hợp lực lượng của các nhà yêu nước Việt Nam tiền bối và các nhà cách mạng lớn trên thế giới, từ đó hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc.

Không chỉ được hình thành từ những cơ sở lý luận suông, tư tưởng đại đoàn kết dân tộc của Chủ tịch Hồ Chí Minh còn xuất phát từ thực tiễn lịch sử của dân tộc và nhiều năm bôn ba khảo nghiệm ở nước ngoài của Người.

Trong mỗi giai đoạn lịch sử của dân tộc, Người luôn kiên định tinh thần đại đoàn kết sẽ tạo nên sức mạnh: Người chỉ rõ, sự ta dạy cho ta bài học "Lúc nào dân ta đoàn kết muốn người như một thì nước ta độc lập, tự do. Trái lại, lúc nào dân ta không đoàn kết thì bị nước ngoài xâm lấn"<sup>1</sup>; "Không đoàn kết thì suy và mất. Có đoàn kết thì thịnh và còn. Chúng ta phải lấy đoàn kết mà xoay vận mệnh, giữ gìn dân tộc và bảo vệ nước nhà"<sup>2</sup>; "Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước... Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước"<sup>3</sup>; "Lòng yêu nước và sự đoàn kết của nhân dân là một lực lượng vô cùng to lớn, không ai thắng nổi. Nhờ lực lượng ấy mà tổ tiên ta đã đánh thắng quân Nguyên, quân Minh... Nhờ lực lượng ấy mà quân và dân ta quyết chịu đựng muôn nỗi khó khăn, thiếu thốn, đói khổ, tang tóc, quyết một lòng đánh tan quân giặc cướp nước"<sup>4</sup>; "Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng sức mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân"<sup>5</sup>; "Một dân tộc đoàn kết chặt chẽ, đấu tranh kiên quyết, hoàn toàn có thể đánh bại bọn đế quốc xâm lược hung hãn, gian ác và có nhiều vũ khí"<sup>6</sup>.

Từ lịch sử xã hội loài người, nhất là lịch sử xã hội phương Đông, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khái quát chân lý: "Ở trong xã hội, muốn thành công phải có ba điều kiện là: thiên thời, địa lợi và nhân hòa. Ba điều kiện ấy đều

quan trọng cả. Nhưng thiên thời không quan trọng bằng địa lợi, mà địa lợi không quan trọng bằng nhân hòa. Nhân hòa là thế nào? Nhân hòa là tất cả mọi người đều nhất trí. Nhân hòa là quan trọng hơn hết"<sup>7</sup>; Đoàn kết dân tộc dựa trên sự tiếp thu có chọn lọc các tinh hoa văn hóa nhân loại và chủ nghĩa Mác-Lênin, vận dụng sáng tạo vào Việt Nam: "Vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại". Tháng 9/1919, Người đã đưa ra nhận định chính xác "Thế giới chỉ có nền hòa bình cuối cùng khi tất cả các dân tộc tự mình thỏa thuận với nhau cùng tiêu diệt con quái đản quốc chủ nghĩa ở khắp mọi nơi mà họ gặp nó"<sup>8</sup>.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, yêu nước - nhân nghĩa - đoàn kết là sức mạnh, là mạch nguồn của mọi thắng lợi. Do đó, đại đoàn kết dân tộc phải được xác định là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của Đảng, phải được quán triệt trong tất cả mọi lĩnh vực, từ đường lối, chủ trương, chính sách tới hoạt động thực tiễn của Đảng. Đại đoàn kết dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu của Đảng, đồng thời cũng là nhiệm vụ hàng đầu của mọi giai đoạn cách mạng. Nhấn mạnh vấn đề này là nhấn mạnh tới vai trò của thực lực cách mạng. Bởi vì, cách mạng muốn thành công nếu chỉ có đường lối đúng thì chưa đủ, mà trên cơ sở của đường lối đúng, Đảng phải cụ thể hóa thành những mục tiêu, nhiệm vụ và phương pháp cách mạng phù hợp với từng giai đoạn lịch sử để lôi kéo, tập hợp quần chúng, tạo thực lực cho cách mạng.

### Những quan điểm cơ bản của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc

Tư tưởng đại đoàn kết dân tộc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một hệ thống những luận điểm, nguyên tắc, phương pháp giáo dục, tập hợp và tổ chức cách mạng và tiến bộ, nhằm phát huy đến mức cao nhất sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại trong sự nghiệp đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

*Đại đoàn kết dân tộc là vấn đề chiến lược của cách mạng.*

Với Chủ tịch Hồ Chí Minh, đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của nhân dân ta. Người cho rằng: Muốn giải phóng các dân tộc bị áp bức và nhân dân lao động phải tự mình cứu lấy mình bằng cách mạng vô sản.

Trong từng thời kỳ, từng giai đoạn cách mạng, có thể và cần thiết phải điều chỉnh chính sách và phương pháp tập hợp lực lượng cho phù hợp với những đối tượng khác nhau, nhưng đại đoàn kết dân tộc luôn luôn được Người coi là vấn đề sống còn của cách mạng.

*Đoàn kết dân tộc là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng.*

Người cho rằng “Đại đoàn kết dân tộc không chỉ là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của Đảng mà còn là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của cả dân tộc”. Bởi vì, đại đoàn kết dân tộc chính là nhiệm vụ của quần chúng, do quần chúng, vì quần chúng.

*Đại đoàn kết dân tộc là đại đoàn kết toàn dân.*

Theo Người, “dân” chỉ mọi con dân đất Việt, con rồng cháu tiên, không phân biệt dân tộc đa số, người tín ngưỡng với người không tín ngưỡng, không phân biệt già trẻ, gái, trai, giàu, nghèo. Nói đến đại đoàn kết dân tộc cũng có nghĩa phải tập hợp mọi người dân vào một khối trong cuộc đấu tranh chung.

*Đại đoàn kết dân tộc phải biến thành sức mạnh vật chất có tổ chức là Mặt trận Dân tộc thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng.*

Mặt trận Dân tộc thống nhất phải được xây dựng theo những nguyên tắc:

+ Trên nền tảng liên minh công - nông (trong xây dựng chế độ xã hội mới có thêm lao động trí óc) dưới sự lãnh đạo của Đảng.

+ Mặt trận hoạt động theo nguyên tắc hiệp thương, dân chủ lấy việc thống nhất lợi ích của tầng lớp nhân dân làm cơ sở để củng cố và không ngừng mở rộng.

+ Đoàn kết lâu dài, chặt chẽ, đoàn kết thực sự, chân thành, thân ái giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

## Bài học về đại đoàn kết dân tộc trong bối cảnh hiện nay

Nhìn lại 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, Đảng ta đánh giá “toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đã nỗ lực phấn đấu vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, các nhiệm vụ trọng tâm, đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng”, đồng thời khẳng định: “Nguyên nhân quan trọng nhất là sự đoàn kết, thống nhất, sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, có hiệu quả, kịp thời của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cấp ủy đảng trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII”<sup>9</sup>. Riêng trong năm 2020, đất nước ta đã trở thành điểm sáng trong bức tranh toàn cầu khi vừa kiểm soát tốt đại dịch Covid-19, vừa phát triển kinh tế - xã hội. Có được kết quả đó là “Do phát huy được sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, sự ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa, sự tham gia đồng bộ, quyết liệt của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, sự đồng lòng ủng hộ của nhân dân”<sup>10</sup>. Từ thực tiễn công cuộc đổi mới, trực tiếp là 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, Đảng ta đã rút ra bài học phải “phát huy hiệu quả sức mạnh tổng hợp của đất nước; khai thác, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”<sup>11</sup>.

Nhận thức đúng đắn tầm quan trọng của chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc, Đại hội XIII của Đảng đã tiếp tục khẳng định đây là một quan điểm, chủ trương lớn cần được toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta nỗ lực củng cố, tăng cường trong chặng đường tiếp theo của cách mạng nước ta. Quan điểm chỉ đạo của Đại hội XIII của Đảng xác định: “Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”<sup>12</sup>.

Trong tình hình hiện nay ở nước ta, để vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào việc xây dựng, củng cố, mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, cần chú ý những vấn đề cơ bản sau:

*Thứ nhất*, phải thấu suốt quan điểm đại đoàn kết toàn dân tộc là nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu và là nhân tố bảo đảm thắng lợi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

*Thứ hai*, lấy mục tiêu chung của sự nghiệp cách mạng làm điểm tương đồng, xóa bỏ mặc cảm, định kiến, phân biệt đối xử về quá khứ, thành phần, giai cấp, xây dựng tinh thần cởi mở, tin cậy lẫn nhau, cùng hướng tới tương lai.

*Thứ ba*, bảo đảm công bằng và bình đẳng xã hội, chăm lo lợi ích thiết thực, chính đáng, hợp pháp của các giai cấp, các tầng lớp nhân dân; kết hợp hài hòa các lợi ích cá nhân - tập thể - toàn xã hội; thực hiện dân chủ gắn với giữ gìn kỷ cương, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; không ngừng bồi dưỡng, nâng cao tinh thần yêu nước, ý thức độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc, tinh thần tự lực tự cường xây dựng đất nước; xem đó là những yếu tố quan trọng để củng cố và phát triển khối đại đoàn kết dân tộc.

*Thứ tư*, đại đoàn kết là sự nghiệp của cả dân tộc, của cả hệ thống chính trị mà hạt nhân lãnh đạo là các tổ chức đảng được thực hiện bằng nhiều biện pháp, hình thức, trong đó các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có ý nghĩa quan trọng hàng đầu.

Ở Việt Nam, ngay sau khi mới thành lập Đảng, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Phản đế Đồng minh, phát triển thành Mặt trận Dân tộc dân chủ rộng rãi. Sau khi về nước năm 1941, Người thành lập Mặt trận Việt Minh và nhiều hình thức, tổ chức quần chúng rộng rãi, thích hợp. Cơ sở khối đại đoàn kết toàn dân tộc theo tư tưởng của Người là xây dựng khối liên minh công, nông, trí thức cùng các tôn giáo, các dân tộc, các tầng lớp nhân dân trong cả nước.

## Một số giải pháp tăng cường củng cố, phát triển khối đại đoàn kết toàn dân tộc

*Thứ nhất*, để đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và

đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng thật sự là nguồn sức mạnh, là động lực chủ yếu và là nhân tố có ý nghĩa quyết định, bảo đảm thắng lợi bền vững sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, cần làm cho cả hệ thống chính trị, từng cán bộ, đảng viên, trước hết là các cấp ủy Đảng và người đứng đầu cấp ủy quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và Mặt trận dân tộc để xứng.

*Thứ hai*, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, người đứng đầu và cả hệ thống chính trị trong lãnh đạo, củng cố, phát triển khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Các cấp ủy Đảng và người đứng đầu thường xuyên tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân, lắng nghe ý kiến đóng góp của nhân dân. Cán bộ, đảng viên phải tiên phong, gương mẫu học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là về đoàn kết và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

*Thứ ba*, nâng cao chất lượng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; chăm lo và bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của mọi tầng lớp nhân dân. Phải nắm vững những quan điểm cơ bản và cũng là những định hướng về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc trong giai đoạn hiện nay.

Việc củng cố, tăng cường đoàn kết toàn dân tộc phải gắn chặt với việc bảo đảm các lợi ích đó. Sức mạnh của Đảng chính là mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân. Do vậy, mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phải hợp với lòng dân, xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của người dân, phải làm cho nhân dân hiểu, thấm nhuần, biến thành ý chí và hành động của toàn dân và đi vào cuộc sống.

*Thứ tư*, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường sự phối hợp và đa dạng hóa các hình thức tập hợp nhân dân và tập trung hướng các hoạt động về cơ sở.

*Thứ năm*, trong điều kiện thực hiện chính sách mở cửa, hội nhập quốc tế, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại, đòi hỏi phải củng cố sự đoàn kết

với phong trào cách mạng các nước, vừa giữ vững bản sắc dân tộc, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, đồng thời phải nắm vững phương châm ngoại giao mềm dẻo, có nguyên tắc nhằm thực hiện thắng lợi chính sách đối ngoại hiện nay của Đảng và Nhà nước ta là: Việt Nam muốn là bạn và đối tác tin cậy với tất cả các nước trong cộng đồng quốc tế, vì hòa bình, hợp tác và phát triển.

*Thứ sáu*, kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, phá hoại, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Thực hiện tốt sẽ góp phần tăng cường sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, bảo đảm thế và lực cho đất nước trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

Thực tiễn đã cho thấy, tư tưởng đại đoàn kết là nội dung xuyên suốt và nhất quán trong toàn bộ hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung và là cơ sở cho chiến lược của Đảng ta, nhờ có tư tưởng đại đoàn kết đã đem lại những thành công của cách mạng Việt Nam. Tư tưởng về đại đoàn kết của Người được hình thành trên cơ sở truyền thống đoàn kết, nhân ái, khoan dung, độ lượng của người Việt Nam. Mặt khác, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp thu và vận dụng sáng tạo những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về đoàn kết và tập hợp lực lượng. Người đã thấm nhuần quan điểm cách mạng của C.Mác đó là cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, nhân dân là người sáng tạo ra lịch sử, cho nên cách mạng muốn mạnh trước hết phải đoàn kết đại đa số nhân dân, mà đại đa số nhân dân là công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác đến đoàn kết các dân tộc, để chiến thắng mọi kẻ thù xâm lược.

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc đã trở thành một trong những bài học kinh nghiệm quý báu, vấn đề chiến lược, có ý nghĩa quyết định thành công của cách mạng. Trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, bài học kinh nghiệm này vẫn còn nguyên giá trị và cần tiếp tục phát huy mạnh mẽ để khơi dậy sức mạnh to lớn của toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, vì mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; xây dựng đất nước hùng cường và giàu mạnh. ❖

### Chú thích:

1. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội. 2011, t.3, tr. 257.
2. Hồ Chí Minh Toàn tập, Sdd, t.4, tr. 55.
- 3,4. Hồ Chí Minh Toàn tập, Sdd, t.7, tr. 38, 164, 165.
5. Hồ Chí Minh Toàn tập, Sdd, t.10, tr. 453.
6. Hồ Chí Minh Toàn tập, Sdd, t.14, tr. 526.
7. Hồ Chí Minh Toàn tập, Sdd, t.5, tr. 594.
8. Hồ Chí Minh Toàn tập, Sdd, t.1, tr. 17.
- 9,10,11,12. Đảng Cộng sản Việt Nam: Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H. 2021.